

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 484/2023/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông **Đặng Văn B**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: D tổ 8, ấp A, xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: D tổ 8, ấp A, xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Văn B và bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 05/2010 do Ủy ban nhân dân xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 22/02/2010 không còn giá trị pháp lý.

1.2 Về con chung: Giao con chung tên là Đặng Nguyễn Anh Q (giới tính nam), sinh ngày 12/11/2011 cho bà Lan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Đặng Văn B cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng);

Ông Đặng Văn B và bà Nguyễn Thị L thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng cho con vào ngày 01 tây hàng tháng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 01/8/2023 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng cho con được chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông B không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Lan có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Kể từ khi bà Lan có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông B chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con thì ông B phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng cho con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3 Về tài sản chung: Ông Đặng Văn B và bà Nguyễn Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Ông Đặng Văn B và bà Nguyễn Thị L đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đặng Văn B và bà Nguyễn Thị L phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0019957 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng Văn B và bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự (2).
- VKSND H. Bình Chánh (2).
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1).
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).



THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Sơn